

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỔNG CỤC THỐNG KÊ
PHIẾU ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM NĂM 2012
(Dùng cho tháng 10)

THÔNG TIN TRÊN PHIẾU
ĐIỀU TRA ĐƯỢC GIỮ KÍN

MẪU CÁC CHỮ SỐ ĐIỀN VÀO Ô TO 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9						ĐỊNH DANH	
GẠCH "X" VÀO TRONG Ô VUÔNG NHỎ ĐỂ LỰA CHỌN CÂU TRẢ LỜI THÍCH HỢP ☒							
KẾT QUẢ PHÒNG VẤN							
	NGÀY PHỎNG VẤN	KẾT QUẢ (*)	GIỜ/NGÀY HẸN QUAY LẠI HỌ	CHỮ KÝ ĐIỀU TRA VIÊN	CHỮ KÝ CHỦ HỌ		
LẦN 1		☐					
LẦN 2		☐					
LẦN 3		☐					
(*) MÃ GHI KẾT QUẢ PHÒNG VẤN: 1 = HOÀN THÀNH 2 = HOÀN THÀNH MỘT PHẦN NỘI DUNG PHIẾU 3 = TẤT CẢ THÀNH VIÊN HỌ TỪ CHỐI TRẢ LỜI/VẮNG MẶT/KHÔNG THUỘC ĐỢT/KHÔNG CÓ AI ĐỂ PHÒNG VẤN 4 = NHÀ ĐÃ BỊ PHÁ HỦY/KHÔNG THỂ TÌM THẤY NHÀ 5 = KHÁC _____ (GHI CỤ THỂ)						TỈNH/THÀNH PHỐ: _____ 	
L └ ĐÂY LÀ TẬP PHIẾU SỐ TRONG TẬP PHIẾU						HUYỆN/QUẬN: _____	
						XÃ/PHƯỜNG: _____	
						ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA SỐ: 	
						TÊN ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA: _____	
						HỌ SỐ: 	
						HỌ VÀ TÊN CHỦ HỌ: _____	
						SỐ NHÂN KHẨU THỰC TẾ THƯỜNG TRÚ TRONG HỌ: 	
						TRONG ĐÓ SỐ NỮ: 	
SỐ NAM 15 TUỔI TRỞ LÊN: 							
SỐ NỮ 15 TUỔI TRỞ LÊN: 							
SỐ CÓ VIỆC LÀM: 							
SỐ THẤT NGHIỆP: 							
SỐ THIẾU VIỆC LÀM: 							

PHẦN 1: PHIẾU HỘ

7

CÂU HỎI	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ
1. Xin ông/bà cho biết họ và tên của từng người thực tế thường trú tại hộ, bắt đầu từ chủ hộ?	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ
2. [TÊN] có quan hệ thế nào với chủ hộ?	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐	CHỦ HỘ 1 ☐ VỢ/CHỒNG 2 ☐ CON ĐỂ 3 ☐ BỐ/MẸ 4 ☐ QUAN HỆ KHÁC 5 ☐
3. [TÊN] là nam hay nữ?	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐	NAM 1 ☐ NỮ 2 ☐
4. [TÊN] sinh vào tháng, năm dương lịch nào?	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐	THÁNG NĂM KXĐ NĂM 9998 ☐
5. Hiện nay, [TÊN] bao nhiêu tuổi tròn theo dương lịch?	TUỔI	TUỔI	TUỔI	TUỔI	TUỔI	TUỔI

TỪ ĐỦ 95 TUỔI TRỞ LÊN,
GHI '95'

HỌ SỐ:.....

--	--	--

CÂU HỎI	SỐ THỨ TỰ					
	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ	SỐ THỨ TỰ
6. [TÊN] thuộc dân tộc nào? L	KINH.....1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC	KINH.....1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC	KINH.....1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC	KINH.....1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC	KINH1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC	KINH.....1 ☐ DÂN TỘC KHÁC2 ☐ _____ TÊN DÂN TỘC
7. ĐỐI TƯỢNG PHÒNG VẤN PHẦN 2: PHIẾU CÁ NHÂN (NGƯỜI ≥ 15 TUỔI VÀ SỐNG TẠI VIỆT NAM)	KHÔNG PHẢI ĐT1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG.....2 ☐ _____ TÊN VÀ STT	KHÔNG PHẢI ĐT ... 1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG..... 2 ☐ _____ TÊN VÀ STT	KHÔNG PHẢI ĐT1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG.....2 ☐ _____ TÊN VÀ STT	KHÔNG PHẢI ĐT1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG.....2 ☐ _____ TÊN VÀ STT	KHÔNG PHẢI ĐT1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG2 ☐ _____ TÊN VÀ STT	KHÔNG PHẢI ĐT ... 1 ☐ LÀ ĐỐI TƯỢNG..... 2 ☐ _____ TÊN VÀ STT

7

7

L

PHẦN 2: PHIẾU CÁ NHÂN

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
8. Anh/chị chuyển từ xã/phường/ thị trấn khác đến đây được bao lâu?		DƯỚI 6 THÁNG..... 1 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG..... 2 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN..... 3 ☐ KHÔNG DI CHUYỂN..... 4 ☐ C11 ←	DƯỚI 6 THÁNG..... 1 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG..... 2 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN..... 3 ☐ KHÔNG DI CHUYỂN..... 4 ☐ C11 ←	DƯỚI 6 THÁNG..... 1 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG..... 2 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN..... 3 ☐ KHÔNG DI CHUYỂN..... 4 ☐ C11 ←	DƯỚI 6 THÁNG..... 1 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG..... 2 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN..... 3 ☐ KHÔNG DI CHUYỂN..... 4 ☐ C11 ←
9. Nơi thực tế thường trú trước khi anh/chị chuyển đến đây là phường/thị trấn hay xã?		PHƯỜNG/THỊ TRẤN..... 1 ☐ XÃ..... 2 ☐	PHƯỜNG/THỊ TRẤN..... 1 ☐ XÃ..... 2 ☐	PHƯỜNG/THỊ TRẤN..... 1 ☐ XÃ..... 2 ☐	PHƯỜNG/THỊ TRẤN..... 1 ☐ XÃ..... 2 ☐
10. Lý do chính mà anh/chị đã chuyển đến đây?		TÌM VIỆC..... 1 ☐ BẮT ĐẦU CÔNG VIỆC MỚI..... 2 ☐ VỀ QUÊ DO MẤT VIỆC/HẾT VIỆC KHÔNG TÌM ĐƯỢC VIỆC..... 3 ☐ THEO GIA ĐÌNH/KẾT HÔN..... 4 ☐ ĐI HỌC..... 5 ☐ KHÁC..... 6 ☐ (GHI CỤ THỂ)	TÌM VIỆC..... 1 ☐ BẮT ĐẦU CÔNG VIỆC MỚI..... 2 ☐ VỀ QUÊ DO MẤT VIỆC/HẾT VIỆC KHÔNG TÌM ĐƯỢC VIỆC..... 3 ☐ THEO GIA ĐÌNH/KẾT HÔN..... 4 ☐ ĐI HỌC..... 5 ☐ KHÁC..... 6 ☐ (GHI CỤ THỂ)	TÌM VIỆC..... 1 ☐ BẮT ĐẦU CÔNG VIỆC MỚI..... 2 ☐ VỀ QUÊ DO MẤT VIỆC/HẾT VIỆC KHÔNG TÌM ĐƯỢC VIỆC..... 3 ☐ THEO GIA ĐÌNH/KẾT HÔN..... 4 ☐ ĐI HỌC..... 5 ☐ KHÁC..... 6 ☐ (GHI CỤ THỂ)	TÌM VIỆC..... 1 ☐ BẮT ĐẦU CÔNG VIỆC MỚI..... 2 ☐ VỀ QUÊ DO MẤT VIỆC/HẾT VIỆC KHÔNG TÌM ĐƯỢC VIỆC..... 3 ☐ THEO GIA ĐÌNH/KẾT HÔN..... 4 ☐ ĐI HỌC..... 5 ☐ KHÁC..... 6 ☐ (GHI CỤ THỂ)
11. Hiện nay, anh/chị có theo học một trường lớp nào từ 3 tháng trở lên không?		CÓ..... 1 ☐ KHÔNG..... 2 ☐ → C13	CÓ..... 1 ☐ KHÔNG..... 2 ☐ → C13	CÓ..... 1 ☐ KHÔNG..... 2 ☐ → C13	CÓ..... 1 ☐ KHÔNG..... 2 ☐ → C13
12. Bậc học mà anh/chị đang học là gì?		MẦM NON..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	MẦM NON..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	MẦM NON..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	MẦM NON..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐

HỌ SỐ:.....

--	--	--

┌

┐

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
13. Bậc học cao nhất (từ 3 tháng trở lên) mà anh/chị đã học xong hoặc đã tốt nghiệp là gì? CHỮ VIẾT TẮT: CN - CHUYÊN NGHIỆP	CHƯA ĐI HỌC..... 00 ☐ CHƯA XONG TIỂU HỌC..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	CHƯA ĐI HỌC..... 00 ☐ CHƯA XONG TIỂU HỌC..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	CHƯA ĐI HỌC..... 00 ☐ CHƯA XONG TIỂU HỌC..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	CHƯA ĐI HỌC..... 00 ☐ CHƯA XONG TIỂU HỌC..... 01 ☐ TIỂU HỌC..... 02 ☐ TRUNG HỌC CƠ SỞ..... 03 ☐ SƠ CẤP NGHỀ..... 04 ☐ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG..... 05 ☐ TRUNG CẤP NGHỀ..... 06 ☐ TRUNG CẤP CN..... 07 ☐ CAO ĐẲNG NGHỀ..... 08 ☐ CAO ĐẲNG CN..... 09 ☐ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN..... 10 ☐	
14. Tình trạng hôn nhân hiện nay của anh/chị là gì? ┌	CHƯA VỢ/CHỒNG..... 1 ☐ CÓ VỢ/CHỒNG..... 2 ☐ GÓA..... 3 ☐ LY HÔN/LY THÂN..... 4 ☐	CHƯA VỢ/CHỒNG..... 1 ☐ CÓ VỢ/CHỒNG..... 2 ☐ GÓA..... 3 ☐ LY HÔN/LY THÂN..... 4 ☐	CHƯA VỢ/CHỒNG..... 1 ☐ CÓ VỢ/CHỒNG..... 2 ☐ GÓA..... 3 ☐ LY HÔN/LY THÂN..... 4 ☐	CHƯA VỢ/CHỒNG..... 1 ☐ CÓ VỢ/CHỒNG..... 2 ☐ GÓA..... 3 ☐ LY HÔN/LY THÂN..... 4 ☐	
Bây giờ, tôi xin hỏi về các hoạt động liên quan tới công việc/việc làm trong 7 ngày qua					
15. Trong 7 ngày qua, anh/chị có làm một công việc gì để tạo ra thu nhập không?	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	
16. Trong 7 ngày qua, anh/chị có làm một công việc gì cho gia đình hoặc người khác mà không đòi hỏi tiền lương/công không?	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37a KHÔNG..... 2 ☐	

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
17. Mặc dù trong 7 ngày qua không làm việc, nhưng anh/chị có được trả lương/trả công từ công việc hay hưởng lợi từ hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây của mình không? CHỮ VIẾT TẮT: HĐ SX-KD - HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	CÓ ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG/TRẢ CÔNG: + TỪ CÔNG VIỆC..... 1 ☐ ➔ C19 + TỪ HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 3 ☐	CÓ ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG/TRẢ CÔNG: + TỪ CÔNG VIỆC..... 1 ☐ ➔ C19 + TỪ HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 3 ☐	CÓ ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG/TRẢ CÔNG: + TỪ CÔNG VIỆC..... 1 ☐ ➔ C19 + TỪ HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 3 ☐	CÓ ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG/TRẢ CÔNG: + TỪ CÔNG VIỆC..... 1 ☐ ➔ C19 + TỪ HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 3 ☐	17
18. Anh/chị đã có một công việc hay hoạt động SX kinh doanh để trở lại làm sau thời gian nghỉ việc không? CHỮ VIẾT TẮT: HĐ SX-KD – HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	CÓ MỘT CÔNG VIỆC . 1 ☐ CÓ MỘT HĐ SX-KD 2 ☐ ➔ C20 KHÔNG..... 3 ☐ ➔ C21	CÓ MỘT CÔNG VIỆC.. 1 ☐ CÓ MỘT HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C20 KHÔNG..... 3 ☐ ➔ C21	CÓ MỘT CÔNG VIỆC.. 1 ☐ CÓ MỘT HĐ SX-KD..... 2 ☐ ➔ C20 KHÔNG..... 3 ☐ ➔ C21	CÓ MỘT CÔNG VIỆC . 1 ☐ CÓ MỘT HĐ SX-KD 2 ☐ ➔ C20 KHÔNG..... 3 ☐ ➔ C21	18
19. Lý do chính mà anh/chị tạm thời nghỉ việc trong 7 ngày qua? L	BẠN VIỆC RIÊNG..... 1 ☐ ÔM ĐAU/THAI SẢN 2 ☐ ĐI HỌC/ĐÀO TẠO 3 ☐ NGHỈ GIẤN VIỆC/ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ ĐÌNH CÔNG/BIỂU TÌNH..... 5 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 6 ☐ CHUẨN BỊ CÔNG VIỆC MỚI.... 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ) C37b ←	BẠN VIỆC RIÊNG..... 1 ☐ ÔM ĐAU/THAI SẢN 2 ☐ ĐI HỌC/ĐÀO TẠO 3 ☐ NGHỈ GIẤN VIỆC/ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ ĐÌNH CÔNG/BIỂU TÌNH..... 5 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 6 ☐ CHUẨN BỊ CÔNG VIỆC MỚI.... 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ) C37b ←	BẠN VIỆC RIÊNG..... 1 ☐ ÔM ĐAU/THAI SẢN 2 ☐ ĐI HỌC/ĐÀO TẠO 3 ☐ NGHỈ GIẤN VIỆC/ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ ĐÌNH CÔNG/BIỂU TÌNH..... 5 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 6 ☐ CHUẨN BỊ CÔNG VIỆC MỚI.... 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ) C37b ←	BẠN VIỆC RIÊNG..... 1 ☐ ÔM ĐAU/THAI SẢN 2 ☐ ĐI HỌC/ĐÀO TẠO 3 ☐ NGHỈ GIẤN VIỆC/ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ ĐÌNH CÔNG/BIỂU TÌNH..... 5 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 6 ☐ CHUẨN BỊ CÔNG VIỆC MỚI 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ) C37b ←	19
20. Vậy, anh/chị có trở lại làm việc trong vòng 30 ngày tới không?	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 2 ☐	CÓ..... 1 ☐ ➔ C37b KHÔNG..... 2 ☐	20

HỌ SỐ:.....

--	--	--

┌

┐

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
21. Trong 30 ngày qua, anh/chị có chủ động tìm việc làm không?		CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ ➔ C23	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ ➔ C23	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ ➔ C23	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ ➔ C23
22. Trong 30 ngày qua, anh/chị đã tìm việc hoặc xin việc bằng cách nào? CHỮ VIẾT TẮT: SX-KD - SẢN XUẤT KINH DOANH	NỘP ĐƠN XIN VIỆC.....1 ☐ LIÊN HỆ/TƯ VẤN CƠ SỞ DỊCH VỤ VIỆC LÀM.....2 ☐ QUA BẠN BÈ/NGƯỜI THÂN.....3 ☐ ĐẶT QUẢNG CÁO TÌM VIỆC...4 ☐ QUA THÔNG BÁO TUYỂN.....5 ☐ CHUẨN BỊ ĐỂ BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG SX-KD.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ) C24 ←	NỘP ĐƠN XIN VIỆC.....1 ☐ LIÊN HỆ/TƯ VẤN CƠ SỞ DỊCH VỤ VIỆC LÀM.....2 ☐ QUA BẠN BÈ/NGƯỜI THÂN.....3 ☐ ĐẶT QUẢNG CÁO TÌM VIỆC...4 ☐ QUA THÔNG BÁO TUYỂN.....5 ☐ CHUẨN BỊ ĐỂ BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG SX-KD.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ) C24 ←	NỘP ĐƠN XIN VIỆC.....1 ☐ LIÊN HỆ/TƯ VẤN CƠ SỞ DỊCH VỤ VIỆC LÀM.....2 ☐ QUA BẠN BÈ/NGƯỜI THÂN.....3 ☐ ĐẶT QUẢNG CÁO TÌM VIỆC...4 ☐ QUA THÔNG BÁO TUYỂN.....5 ☐ CHUẨN BỊ ĐỂ BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG SX-KD.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ) C24 ←	NỘP ĐƠN XIN VIỆC.....1 ☐ LIÊN HỆ/TƯ VẤN CƠ SỞ DỊCH VỤ VIỆC LÀM.....2 ☐ QUA BẠN BÈ/NGƯỜI THÂN.....3 ☐ ĐẶT QUẢNG CÁO TÌM VIỆC...4 ☐ QUA THÔNG BÁO TUYỂN.....5 ☐ CHUẨN BỊ ĐỂ BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG SX-KD.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ) C24 ←	
23. Lý do chính mà anh/chị không tìm việc làm trong 30 ngày qua là gì? CHỮ VIẾT TẮT: KQ - KẾT QUẢ HĐKD - HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	KHÔNG MUỐN/CẦN ĐI LÀM 01 ☐ TIN LÀ KHÔNG CÓ VIỆC/KHÔNG CÓ VIỆC THÍCH HỢP 02 ☐ KHÔNG BIẾT TÌM Ở ĐÂU/ BẰNG CÁCH NÀO 03 ☐ TẠM NGHỈ DO THU HẸP/ NGỪNG SẢN XUẤT 04 ☐ ĐỢI VIỆC/ĐỢI KQ XIN VIỆC/ ĐỢI KHAI TRƯƠNG HĐKD.... 05 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 06 ☐ THỜI TIẾT XẤU 07 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH/ĐANG NGHỈ NGƠI..... 08 ☐ ÔM/ĐAU TẠM THỜI 09 ☐ KHÁC.....10 ☐ (GHI CỤ THỂ)	KHÔNG MUỐN/CẦN ĐI LÀM 01 ☐ TIN LÀ KHÔNG CÓ VIỆC/KHÔNG CÓ VIỆC THÍCH HỢP 02 ☐ KHÔNG BIẾT TÌM Ở ĐÂU/ BẰNG CÁCH NÀO 03 ☐ TẠM NGHỈ DO THU HẸP/ NGỪNG SẢN XUẤT 04 ☐ ĐỢI VIỆC/ĐỢI KQ XIN VIỆC/ ĐỢI KHAI TRƯƠNG HĐKD.... 05 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 06 ☐ THỜI TIẾT XẤU 07 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH/ĐANG NGHỈ NGƠI..... 08 ☐ ÔM/ĐAU TẠM THỜI 09 ☐ KHÁC.....10 ☐ (GHI CỤ THỂ)	KHÔNG MUỐN/CẦN ĐI LÀM 01 ☐ TIN LÀ KHÔNG CÓ VIỆC/KHÔNG CÓ VIỆC THÍCH HỢP 02 ☐ KHÔNG BIẾT TÌM Ở ĐÂU/ BẰNG CÁCH NÀO 03 ☐ TẠM NGHỈ DO THU HẸP/ NGỪNG SẢN XUẤT 04 ☐ ĐỢI VIỆC/ĐỢI KQ XIN VIỆC/ ĐỢI KHAI TRƯƠNG HĐKD.... 05 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 06 ☐ THỜI TIẾT XẤU 07 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH/ĐANG NGHỈ NGƠI..... 08 ☐ ÔM/ĐAU TẠM THỜI 09 ☐ KHÁC.....10 ☐ (GHI CỤ THỂ)	KHÔNG MUỐN/CẦN ĐI LÀM 01 ☐ TIN LÀ KHÔNG CÓ VIỆC/KHÔNG CÓ VIỆC THÍCH HỢP 02 ☐ KHÔNG BIẾT TÌM Ở ĐÂU/ BẰNG CÁCH NÀO 03 ☐ TẠM NGHỈ DO THU HẸP/ NGỪNG SẢN XUẤT 04 ☐ ĐỢI VIỆC/ĐỢI KQ XIN VIỆC/ ĐỢI KHAI TRƯƠNG HĐKD.... 05 ☐ NGHỈ THỜI VỤ 06 ☐ THỜI TIẾT XẤU 07 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH/ĐANG NGHỈ NGƠI..... 08 ☐ ÔM/ĐAU TẠM THỜI 09 ☐ KHÁC.....10 ☐ (GHI CỤ THỂ)	

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
24. Trong 7 ngày qua, nếu tìm được một việc làm, anh/chị có thể đi làm ngay không?		CÓ.....1 ☐ → C26 KHÔNG.....2 ☐	CÓ.....1 ☐ → C26 KHÔNG.....2 ☐	CÓ.....1 ☐ → C26 KHÔNG.....2 ☐	CÓ.....1 ☐ → C26 KHÔNG.....2 ☐
25. Lý do chính làm anh/chị chưa thể đi làm việc ngay?		ĐANG ĐI HỌC/ĐÀO TẠO.....1 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH.....2 ☐ NGHỈ THỜI VỤ.....3 ☐ THỜI TIẾT XẤU.....4 ☐ ĐANG NGHỈ NGƠI.....5 ☐ ÓM/ĐAU TẠM THỜI.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ĐANG ĐI HỌC/ĐÀO TẠO.....1 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH.....2 ☐ NGHỈ THỜI VỤ.....3 ☐ THỜI TIẾT XẤU.....4 ☐ ĐANG NGHỈ NGƠI.....5 ☐ ÓM/ĐAU TẠM THỜI.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ĐANG ĐI HỌC/ĐÀO TẠO.....1 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH.....2 ☐ NGHỈ THỜI VỤ.....3 ☐ THỜI TIẾT XẤU.....4 ☐ ĐANG NGHỈ NGƠI.....5 ☐ ÓM/ĐAU TẠM THỜI.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ĐANG ĐI HỌC/ĐÀO TẠO.....1 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH.....2 ☐ NGHỈ THỜI VỤ.....3 ☐ THỜI TIẾT XẤU.....4 ☐ ĐANG NGHỈ NGƠI.....5 ☐ ÓM/ĐAU TẠM THỜI.....6 ☐ KHÁC.....7 ☐ (GHI CỤ THỂ)
26. KIỂM TRA CÂU 21 VÀ CÂU 24: NẾU CÂU 21 = 2 VÀ CÂU 24 = 2 → CÂU 28; KHÁC → CÂU 27					
27. Anh/chị đã tìm việc làm hoặc sẵn sàng làm việc được bao lâu?		DƯỚI 3 THÁNG.....1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG.....2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG.....3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG.....4 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN.....5 ☐	DƯỚI 3 THÁNG.....1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG.....2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG.....3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG.....4 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN.....5 ☐	DƯỚI 3 THÁNG.....1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG.....2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG.....3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG.....4 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN.....5 ☐	DƯỚI 3 THÁNG.....1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG.....2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG.....3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG.....4 ☐ 12 THÁNG TRỞ LÊN.....5 ☐
28. Lý do chính mà anh/chị không làm việc trong 7 ngày qua?		SINH VIÊN/HỌC SINH.....1 ☐ NỘI TRỢ.....2 ☐ MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG.....3 ☐ QUÁ TRẺ/QUÁ GIÀ.....4 ☐ KHÁC.....5 ☐ (GHI CỤ THỂ)	SINH VIÊN/HỌC SINH.....1 ☐ NỘI TRỢ.....2 ☐ MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG.....3 ☐ QUÁ TRẺ/QUÁ GIÀ.....4 ☐ KHÁC.....5 ☐ (GHI CỤ THỂ)	SINH VIÊN/HỌC SINH.....1 ☐ NỘI TRỢ.....2 ☐ MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG.....3 ☐ QUÁ TRẺ/QUÁ GIÀ.....4 ☐ KHÁC.....5 ☐ (GHI CỤ THỂ)	SINH VIÊN/HỌC SINH.....1 ☐ NỘI TRỢ.....2 ☐ MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG.....3 ☐ QUÁ TRẺ/QUÁ GIÀ.....4 ☐ KHÁC.....5 ☐ (GHI CỤ THỂ)
29. Anh/chị đã bao giờ làm việc chưa?		ĐÃ LÀM VIỆC.....1 ☐ CHƯA BAO GIỜ.....2 ☐ → C80	ĐÃ LÀM VIỆC.....1 ☐ CHƯA BAO GIỜ.....2 ☐ → C80	ĐÃ LÀM VIỆC.....1 ☐ CHƯA BAO GIỜ.....2 ☐ → C80	ĐÃ LÀM VIỆC.....1 ☐ CHƯA BAO GIỜ.....2 ☐ → C80

HỌ SỐ:.....

--	--	--

┌

┐

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
Bây giờ, tôi xin hỏi về công việc mà anh/chị đã làm trước khi nghỉ việc					
30. Anh/chị đã rời bỏ/nghỉ công việc cũ được bao lâu?	DƯỚI 3 THÁNG..... 1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG 2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG 3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG 4 ☐ 1 NĂM ĐẾN DƯỚI 5 NĂM..... 5 ☐ 5 NĂM TRỞ LÊN 6 ☐ C80 ←	DƯỚI 3 THÁNG..... 1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG 2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG 3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG 4 ☐ 1 NĂM ĐẾN DƯỚI 5 NĂM..... 5 ☐ 5 NĂM TRỞ LÊN 6 ☐ C80 ←	DƯỚI 3 THÁNG..... 1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG 2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG 3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG 4 ☐ 1 NĂM ĐẾN DƯỚI 5 NĂM..... 5 ☐ 5 NĂM TRỞ LÊN 6 ☐ C80 ←	DƯỚI 3 THÁNG 1 ☐ 3 ĐẾN DƯỚI 6 THÁNG 2 ☐ 6 ĐẾN DƯỚI 9 THÁNG 3 ☐ 9 ĐẾN DƯỚI 12 THÁNG 4 ☐ 1 NĂM ĐẾN DƯỚI 5 NĂM 5 ☐ 5 NĂM TRỞ LÊN 6 ☐ C80 ←	
31. Lý do khiến anh/chị rời bỏ/nghỉ công việc cũ?	GIẢM NHÂN CÔNG..... 1 ☐ GIẢI THỂ/SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC 2 ☐ ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP/ CÔNG TY/HỘ KINH DOANH.... 3 ☐ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ HẾT HỢP ĐỒNG 5 ☐ LƯƠNG/PHỤ CẤP THẤP, XIN THÔI VIỆC 6 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ)	GIẢM NHÂN CÔNG..... 1 ☐ GIẢI THỂ/SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC..... 2 ☐ ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP/ CÔNG TY/HỘ KINH DOANH.... 3 ☐ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ HẾT HỢP ĐỒNG 5 ☐ LƯƠNG/PHỤ CẤP THẤP, XIN THÔI VIỆC 6 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ)	GIẢM NHÂN CÔNG..... 1 ☐ GIẢI THỂ/SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC 2 ☐ ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP/ CÔNG TY/HỘ KINH DOANH.... 3 ☐ BỊ SA THẢI..... 4 ☐ HẾT HỢP ĐỒNG 5 ☐ LƯƠNG/PHỤ CẤP THẤP, XIN THÔI VIỆC 6 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ)	GIẢM NHÂN CÔNG..... 1 ☐ GIẢI THỂ/SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC 2 ☐ ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP/ CÔNG TY/HỘ KINH DOANH.... 3 ☐ BỊ SA THẢI 4 ☐ HẾT HỢP ĐỒNG..... 5 ☐ LƯƠNG/PHỤ CẤP THẤP, XIN THÔI VIỆC 6 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 7 ☐ KHÁC 8 ☐ (GHI CỤ THỂ)	
32. Công việc chính mà anh/chị đã làm trước khi nghỉ việc là gì?	_____ _____ _____ (GHI CỤ THỂ)	_____ _____ _____ (GHI CỤ THỂ)	_____ _____ _____ (GHI CỤ THỂ)	_____ _____ _____ (GHI CỤ THỂ)	

--	--	--

CÂU HỎI		TÊN VÀ STT	

Bây giờ, tôi xin hỏi về công việc chiếm nhiều thời gian nhất mà anh/chi đã làm trong 7 ngày qua/ 7 ngày trước khi tạm nghỉ

37a. Công việc chính mà anh/chị đã làm trong 7 ngày qua là gì?			
37b. Công việc chính mà anh/chị đã làm trước khi tạm nghỉ là gì? (GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)

38. Cơ sở nơi anh/chị làm việc là hộ nông, lâm, thủy sản/cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, thuộc kinh tế tập thể, tư nhân, nhà nước hay có vốn đầu tư nước ngoài? CHỮ VIẾT TẮT: N-L-TS - NÔNG, LÂM, THỦY SẢN NN – NHÀ NƯỚC	HỌ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1	☐	HỌ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1	☐	HỌ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1	☐	HỌ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1	☐
	HỌ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2	☐	HỌ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2	☐	HỌ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2	☐	HỌ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2	☐
	TẬP THỂ..... 3	☐	TẬP THỂ..... 3	☐	TẬP THỂ..... 3	☐	TẬP THỂ..... 3	☐
	TƯ NHÂN..... 4	☐	TƯ NHÂN..... 4	☐	TƯ NHÂN..... 4	☐	TƯ NHÂN..... 4	☐
	NHÀ NƯỚC:		NHÀ NƯỚC:		NHÀ NƯỚC:		NHÀ NƯỚC:	
	+ CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5	☐	+ CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5	☐	+ CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5	☐	+ CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5	☐
	+ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6	☐	+ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6	☐	+ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6	☐	+ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6	☐
	+ DOANH NGHIỆP NN..... 7	☐	+ DOANH NGHIỆP NN..... 7	☐	+ DOANH NGHIỆP NN..... 7	☐	+ DOANH NGHIỆP NN..... 7	☐
	VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8	☐	VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI..... 8	☐	VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8	☐	VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8	☐

39. Tên và địa chỉ đầy đủ của cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên là gì? L				
	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
40. Hoạt động chính hoặc loại sản phẩm/dịch vụ chủ yếu của cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên là gì? LƯU Ý: ĐỐI VỚI HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN, KẾT HỢP C37 ĐỂ GHI MÃ NGÀNH KINH TẾ					
41. Cơ sở nơi anh/chị làm việc có:					
a. Đăng ký kinh doanh không?	ĐK KINH DOANH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ .. 2. ☐
b. Đăng ký mã số thuế không?	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ .. 2. ☐
c. Đăng ký đóng BHXH không?	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ .. 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ .. 2. ☐
d. Hệ thống sổ kế toán không?	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ .. 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ .. 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ .. 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ .. 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ .. 2. ☐
42. Có bao nhiêu lao động thường xuyên làm việc tại cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên?	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐ 21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐ 100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐ 300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐ 21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐ 100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐ 300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐ 21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐ 100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐ 300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐ 21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐ 100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐ 300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐ 21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐ 100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐ 300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐
43. Với công việc trên, anh/chị là: - Chủ cơ sở (thuê lao động)? - Tự làm (không thuê lao động)? - Lao động gia đình không hưởng lương/công? - Làm công ăn lương? hay - Xã viên hợp tác xã?	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐ TỰ LÀM 2. ☐ LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐ LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐ XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐ C46b ←	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐ TỰ LÀM 2. ☐ LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐ LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐ XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐ C46b ←	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐ TỰ LÀM 2. ☐ LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐ LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐ XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐ C46b ←	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐ TỰ LÀM 2. ☐ LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐ LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐ XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐ C46b ←	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐ TỰ LÀM 2. ☐ LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐ LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐ XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐ C46b ←
44. Với công việc trên, anh/chị đã ký hợp đồng lao động không thời hạn, có thời hạn, thỏa thuận miệng hay không có hợp đồng? CHỮ VIẾT TẮT: HĐLĐ – HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG	HĐLĐ KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐ HĐLĐ TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐ HĐLĐ DƯỚI 1 NĂM 3. ☐ THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐ KHÔNG CÓ HĐLĐ 5. ☐	HĐLĐ KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐ HĐLĐ TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐ HĐLĐ DƯỚI 1 NĂM 3. ☐ THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐ KHÔNG CÓ HĐLĐ 5. ☐	HĐLĐ KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐ HĐLĐ TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐ HĐLĐ DƯỚI 1 NĂM 3. ☐ THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐ KHÔNG CÓ HĐLĐ 5. ☐	HĐLĐ KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐ HĐLĐ TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐ HĐLĐ DƯỚI 1 NĂM 3. ☐ THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐ KHÔNG CÓ HĐLĐ 5. ☐	HĐLĐ KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐ HĐLĐ TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐ HĐLĐ DƯỚI 1 NĂM 3. ☐ THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐ KHÔNG CÓ HĐLĐ 5. ☐

HỘ SỐ:.....

--	--	--

L

7

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
45. Với công việc trên, anh/chị đã nhận được thù lao dưới hình thức nào?		LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI..... 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C46b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI..... 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C46b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI..... 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C46b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO .. 7 ☐ C46b ←
46. Với công việc trên, anh/chị có: a. Được hưởng lương ngày nghỉ phép/ngỉ lễ không? b. Được cấp thẻ bảo hiểm y tế? c. Được hưởng BHXH không?		CÓ KHÔNG NGHỈ PHÉP/NGHỈ LỄ..... 1. ☐ .. 2 ☐ CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ HƯỞNG BHXH..... 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG NGHỈ PHÉP/NGHỈ LỄ..... 1. ☐ .. 2 ☐ CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ HƯỞNG BHXH..... 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG NGHỈ PHÉP/NGHỈ LỄ..... 1. ☐ .. 2 ☐ CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ HƯỞNG BHXH..... 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG NGHỈ PHÉP/NGHỈ LỄ..... 1. ☐ .. 2 ☐ CẤP THẺ BHYT..... 1. ☐ .. 2 ☐ HƯỞNG BHXH..... 1. ☐ .. 2 ☐
47. Địa điểm nơi anh/chị làm việc là văn phòng cố định, tại nhà mình/nhà khách hàng, chợ/trung tâm thương mại, điểm cố định ngoài trời hay lưu động?		VĂN PHÒNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐	VĂN PHÒNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐	VĂN PHÒNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐	VĂN PHÒNG CÓ ĐỊNH..... 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG . 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG 5 ☐
48. Anh/chị đã làm công việc này được bao lâu?		DƯỚI 1 NĂM 1 ☐ TỪ 1 ĐẾN DƯỚI 5 NĂM 2 ☐ TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 10 NĂM 3 ☐ 10 NĂM TRỞ LÊN 4 ☐	DƯỚI 1 NĂM 1 ☐ TỪ 1 ĐẾN DƯỚI 5 NĂM..... 2 ☐ TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 10 NĂM..... 3 ☐ 10 NĂM TRỞ LÊN 4 ☐	DƯỚI 1 NĂM 1 ☐ TỪ 1 ĐẾN DƯỚI 5 NĂM 2 ☐ TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 10 NĂM 3 ☐ 10 NĂM TRỞ LÊN 4 ☐	DƯỚI 1 NĂM 1 ☐ TỪ 1 ĐẾN DƯỚI 5 NĂM 2 ☐ TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 10 NĂM 3 ☐ 10 NĂM TRỞ LÊN 4 ☐

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
49. KIỂM TRA CÂU 43: NẾU CÂU 43 = 4 → CÂU 50; KHÁC → CÂU 53					
50. Với công việc trên, trong tháng trước anh/chị nhận được bao nhiêu tiền lương/tiền công?		 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)
51. Ngoài tiền lương/công, trong tháng trước anh/chị có nhận được các khoản sau đây không: a. Tiền làm thêm giờ? b. Tiền thưởng? c. Tiền phúc lợi khác (như tiền phụ cấp nghề, đi lại, quần áo, ăn trưa,...)?	┌ CÓ KHÔNG TIỀN LÀM THÊM GIỜ 1. 2. TIỀN THƯỞNG 1. 2. TIỀN PHÚC LỢI KHÁC 1. 2.	CÓ KHÔNG TIỀN LÀM THÊM GIỜ 1. 2. TIỀN THƯỞNG 1. 2. TIỀN PHÚC LỢI KHÁC 1. 2.	CÓ KHÔNG TIỀN LÀM THÊM GIỜ 1. 2. TIỀN THƯỞNG 1. 2. TIỀN PHÚC LỢI KHÁC 1. 2.	└ CÓ KHÔNG TIỀN LÀM THÊM GIỜ 1. 2. TIỀN THƯỞNG 1. 2. TIỀN PHÚC LỢI KHÁC ... 1. 2.	
52. Trong tháng trước anh/chị nhận được bao nhiêu tiền làm thêm giờ, tiền thưởng, tiền phụ cấp nghề và tiền phúc lợi khác?	 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)	 (NGHÌN ĐỒNG)	
Bây giờ, tôi xin hỏi về số giờ làm việc của anh/chị trong 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ					
53. Không tính giờ nghỉ, nhưng tính cả giờ làm thêm, thực tế 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ, anh/chị đã dành bao nhiêu giờ để làm công việc chính nói trên?	SỐ GIỜ THỰC TẾ LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN	SỐ GIỜ THỰC TẾ LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN	
54. Nếu không tính giờ nghỉ, thông thường trong một tuần, anh/chị đã dành bao nhiêu giờ để làm công việc chính nói trên?	SỐ GIỜ THƯỜNG LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN.....	SỐ GIỜ THƯỜNG LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN	SỐ GIỜ THƯỜNG LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN.....	SỐ GIỜ THƯỜNG LÀM CÔNG VIỆC CHÍNH/TUẦN	
55. KIỂM TRA CÂU 53 VÀ CÂU 54: NẾU CÂU 53 < CÂU 54 → CÂU 56; KHÁC → CÂU 57					

HỌ SỐ:.....

┌

┐

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
		_____	_____	_____	_____
56. Trong 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ, vì sao anh/chị thực tế đã dành ít giờ hơn so với thông thường để làm công việc chính nói trên?	ÓM ĐẦU..... 01 ☐ NGHỈ PHÉP/LỄ..... 02 ☐ MỚI NHẬN VIỆC..... 03 ☐ MẤT VIỆC/BỎ VIỆC..... 04 ☐ THỜI TIẾT XẤU/NGHỈ THỜI VỤ . 05 ☐ GIỜ LÀM BỊ CẮT GIẢM..... 06 ☐ BẮT CÔNG/ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP..... 07 ☐ LÀM VIỆC THEO CA..... 08 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 09 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH..... 10 ☐ ÍT KHÁCH HÀNG/ ĐƠN ĐẶT HÀNG..... 11 ☐ KHÁC..... 12 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ÓM ĐẦU..... 01 ☐ NGHỈ PHÉP/LỄ..... 02 ☐ MỚI NHẬN VIỆC..... 03 ☐ MẤT VIỆC/BỎ VIỆC..... 04 ☐ THỜI TIẾT XẤU/NGHỈ THỜI VỤ . 05 ☐ GIỜ LÀM BỊ CẮT GIẢM..... 06 ☐ BẮT CÔNG/ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP..... 07 ☐ LÀM VIỆC THEO CA..... 08 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 09 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH..... 10 ☐ ÍT KHÁCH HÀNG/ ĐƠN ĐẶT HÀNG..... 11 ☐ KHÁC..... 12 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ÓM ĐẦU..... 01 ☐ NGHỈ PHÉP/LỄ..... 02 ☐ MỚI NHẬN VIỆC..... 03 ☐ MẤT VIỆC/BỎ VIỆC..... 04 ☐ THỜI TIẾT XẤU/NGHỈ THỜI VỤ . 05 ☐ GIỜ LÀM BỊ CẮT GIẢM..... 06 ☐ BẮT CÔNG/ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP..... 07 ☐ LÀM VIỆC THEO CA..... 08 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 09 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH..... 10 ☐ ÍT KHÁCH HÀNG/ ĐƠN ĐẶT HÀNG..... 11 ☐ KHÁC..... 12 ☐ (GHI CỤ THỂ)	ÓM ĐẦU..... 01 ☐ NGHỈ PHÉP/LỄ..... 02 ☐ MỚI NHẬN VIỆC..... 03 ☐ MẤT VIỆC/BỎ VIỆC..... 04 ☐ THỜI TIẾT XẤU/NGHỈ THỜI VỤ . 05 ☐ GIỜ LÀM BỊ CẮT GIẢM..... 06 ☐ BẮT CÔNG/ĐÓNG CỬA DOANH NGHIỆP..... 07 ☐ LÀM VIỆC THEO CA..... 08 ☐ MẤT ĐẤT CANH TÁC..... 09 ☐ BẬN VIỆC GIA ĐÌNH..... 10 ☐ ÍT KHÁCH HÀNG/ ĐƠN ĐẶT HÀNG..... 11 ☐ KHÁC..... 12 ☐ (GHI CỤ THỂ)	
Bây giờ, tôi xin hỏi về các công việc làm thêm của anh/chị trong 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ					
57. Trong 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ, ngoài công việc chính nói trên, anh/chị có làm thêm một công việc nào khác để tạo thu nhập không?	LÀM THÊM 1 CÔNG VIỆC..... 1 ☐ LÀM THÊM HƠN 1 CÔNG VIỆC.. 2 ☐ KHÔNG..... 3 ☐ C75 ←	LÀM THÊM 1 CÔNG VIỆC..... 1 ☐ LÀM THÊM HƠN 1 CÔNG VIỆC.. 2 ☐ KHÔNG..... 3 ☐ C75 ←	LÀM THÊM 1 CÔNG VIỆC..... 1 ☐ LÀM THÊM HƠN 1 CÔNG VIỆC.. 2 ☐ KHÔNG..... 3 ☐ C75 ←	LÀM THÊM 1 CÔNG VIỆC..... 1 ☐ LÀM THÊM HƠN 1 CÔNG VIỆC.. 2 ☐ KHÔNG..... 3 ☐ C75 ←	

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
58. Vậy, công việc làm thêm chiếm nhiều thời gian nhất mà anh/chị đã làm trong 7 ngày qua/7 ngày trước khi tạm nghỉ là gì? ┐					
		(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)
59. Cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên là hộ nông, lâm, thủy sản/cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, thuộc kinh tế tập thể, tư nhân, nhà nước hay có vốn đầu tư nước ngoài? CHỮ VIẾT TẮT: N-L-TS - NÔNG, LÂM, THỦY SẢN NN – NHÀ NƯỚC ┐	HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1 ☐ HỘ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2 ☐ TẬP THỂ..... 3 ☐ TƯ NHÂN..... 4 ☐ NHÀ NƯỚC: + CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5 ☐ + ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6 ☐ + DOANH NGHIỆP NN..... 7 ☐ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8 ☐	HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1 ☐ HỘ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2 ☐ TẬP THỂ..... 3 ☐ TƯ NHÂN..... 4 ☐ NHÀ NƯỚC: + CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5 ☐ + ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6 ☐ + DOANH NGHIỆP NN..... 7 ☐ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI..... 8 ☐	HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1 ☐ HỘ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2 ☐ TẬP THỂ..... 3 ☐ TƯ NHÂN..... 4 ☐ NHÀ NƯỚC: + CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5 ☐ + ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6 ☐ + DOANH NGHIỆP NN..... 7 ☐ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8 ☐	HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN..... 1 ☐ HỘ KINH DOANH CÁ THỂ..... 2 ☐ TẬP THỂ..... 3 ☐ TƯ NHÂN..... 4 ☐ NHÀ NƯỚC: + CƠ QUAN, TỔ CHỨC NN..... 5 ☐ + ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NN..... 6 ☐ + DOANH NGHIỆP NN..... 7 ☐ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 8 ☐	
60. Tên và địa chỉ đầy đủ của cơ sở nơi anh/chị làm công việc làm thêm nói trên là gì? ┐					
		(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)
61. Hoạt động chính hoặc loại sản phẩm/dịch vụ chủ yếu của cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên là gì? LƯU Ý: ĐỐI VỚI HỘ N-L-TS/CÁ NHÂN, KẾT HỢP C58 ĐỂ GHI MÃ NGÀNH KINH TẾ ┐					
		(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)	(GHI CỤ THỂ)

HỌ SỐ:.....

L

┘

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
62. Cơ sở nơi anh/chị làm việc có:					
a. Đăng ký kinh doanh không?	CÓ KHÔNG	ĐK KINH DOANH 1. ☐ 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ 2. ☐	ĐK KINH DOANH 1. ☐ 2. ☐
b. Đăng ký mã số thuế không?		ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ 2. ☐	ĐK MÃ SỐ THUẾ 1. ☐ 2. ☐
c. Đăng ký đóng BHXH không?		ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ 2. ☐	ĐK ĐÓNG BHXH 1. ☐ 2. ☐
d. Hệ thống sổ kế toán không?		SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ 2. ☐	SỔ KẾ TOÁN 1. ☐ 2. ☐
63. Có bao nhiêu lao động thường xuyên làm việc tại cơ sở nơi anh/chị làm công việc trên?		1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐	1-20 LAO ĐỘNG 1. ☐ ☐ ☐
		21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐	21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐	21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐	21 ĐẾN 99 LAO ĐỘNG 2. ☐
		100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐	100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐	100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐	100 ĐẾN 299 LAO ĐỘNG 3. ☐
		300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐	300 LAO ĐỘNG TRỞ LÊN 4. ☐
64. Với công việc trên, anh/chị là:					
- Chủ cơ sở (thuê lao động)?		CHỦ CƠ SỞ 1. ☐	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐	CHỦ CƠ SỞ 1. ☐
- Tự làm (không thuê lao động)?		TỰ LÀM 2. ☐	TỰ LÀM 2. ☐	TỰ LÀM 2. ☐	TỰ LÀM 2. ☐
- Lao động gia đình không hưởng lương/công?		LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐	LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐	LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐	LAO ĐỘNG GIA ĐÌNH 3. ☐
- Làm công ăn lương? hay		LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐	LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐	LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐	LÀM CÔNG ĂN LƯƠNG 4. ☐
- Xã viên hợp tác xã?		XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐	XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐	XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐	XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ 5. ☐
65. Với công việc trên, anh/chị đã ký hợp đồng lao động không thời hạn, có thời hạn, thỏa thuận miệng hay không có hợp đồng?		HỢP ĐỒNG KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐	HỢP ĐỒNG KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐	HỢP ĐỒNG KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐	HỢP ĐỒNG KHÔNG THỜI HẠN 1. ☐
		HỢP ĐỒNG TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐	HỢP ĐỒNG TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐	HỢP ĐỒNG TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐	HỢP ĐỒNG TỪ 1 ĐẾN 3 NĂM 2. ☐
		HỢP ĐỒNG DƯỚI 1 NĂM 3. ☐	HỢP ĐỒNG DƯỚI 1 NĂM 3. ☐	HỢP ĐỒNG DƯỚI 1 NĂM 3. ☐	HỢP ĐỒNG DƯỚI 1 NĂM 3. ☐
		THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐	THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐	THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐	THỎA THUẬN MIỆNG 4. ☐
		KHÔNG CÓ HỢP ĐỒNG 5. ☐	KHÔNG CÓ HỢP ĐỒNG 5. ☐	KHÔNG CÓ HỢP ĐỒNG 5. ☐	KHÔNG CÓ HỢP ĐỒNG 5. ☐
CHỮ VIẾT TẮT:					
HĐLĐ – HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG					

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
66. Với công việc làm thêm nói trên, anh/chị đã nhận được thù lao dưới hình thức nào?		LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C67b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C67b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C67b ←	LƯƠNG CÓ ĐỊNH 1 ☐ THEO NGÀY/GIỜ LÀM VIỆC 2 ☐ THEO SẢN PHẨM 3 ☐ TIỀN HOA HỒNG 4 ☐ LỜI/LÃI 5 ☐ BẰNG HIỆN VẬT 6 ☐ KHÔNG ĐƯỢC TRẢ THÙ LAO... 7 ☐ C67b ←
67. Với công việc trên, anh/chị có:		CÓ KHÔNG a. Được hưởng lương ngày nghỉ phép/ngỉ lễ không? NGHỈ PHÉP/NGỈ LỄ 1. ☐ .. 2 ☐ b. Được cấp thẻ BHYT? CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ c. Được hưởng BHXH không? HƯỞNG BHXH 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG a. Được hưởng lương ngày nghỉ phép/ngỉ lễ không? NGHỈ PHÉP/NGỈ LỄ 1. ☐ .. 2 ☐ b. Được cấp thẻ BHYT? CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ c. Được hưởng BHXH không? HƯỞNG BHXH 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG a. Được hưởng lương ngày nghỉ phép/ngỉ lễ không? NGHỈ PHÉP/NGỈ LỄ 1. ☐ .. 2 ☐ b. Được cấp thẻ BHYT? CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ c. Được hưởng BHXH không? HƯỞNG BHXH 1. ☐ .. 2 ☐	CÓ KHÔNG a. Được hưởng lương ngày nghỉ phép/ngỉ lễ không? NGHỈ PHÉP/NGỈ LỄ 1. ☐ .. 2 ☐ b. Được cấp thẻ BHYT? CẤP THẺ BHYT 1. ☐ .. 2 ☐ c. Được hưởng BHXH không? HƯỞNG BHXH 1. ☐ .. 2 ☐
68. Địa điểm nơi anh/chị làm việc là văn phòng cố định, tại nhà mình/nhà khách hàng, chợ/trung tâm thương mại, điểm cố định ngoài trời hay lưu động?		VĂN PHÒNG CỐ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐ CHỮ VIẾT TẮT: TT – TRUNG TÂM	VĂN PHÒNG CỐ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐	VĂN PHÒNG CỐ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI..... 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG..... 5 ☐	VĂN PHÒNG CỐ ĐỊNH 1 ☐ NHÀ MÌNH/NHÀ KHÁCH HÀNG.. 2 ☐ CHỢ/TT THƯƠNG MẠI 3 ☐ CỐ ĐỊNH NGOÀI TRỜI 4 ☐ LƯU ĐỘNG 5 ☐
69. KIỂM TRA CÂU 64: NẾU CÂU 64 = 4 → CÂU 70; KHÁC → CÂU 72					
70. Với công việc làm thêm nói trên, trong tháng trước anh/chị nhận được bao nhiêu tiền lương/ tiền công?		(NHÌN ĐỒNG)	(NHÌN ĐỒNG)	(NHÌN ĐỒNG)	(NHÌN ĐỒNG)

HỌ SỐ:.....

--	--	--

┘

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
71. Với công việc trên, trong tháng trước anh/chị nhận được bao nhiêu tiền về làm thêm giờ, tiền thưởng, tiền phụ cấp nghề và tiền phúc lợi khác?					
72. Trong 7 ngày qua, thực tế anh/chị đã dành bao nhiêu giờ để làm công việc làm thêm trên?	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA VIỆC LÀM THÊM THỨ NHẤT/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA VIỆC LÀM THÊM THỨ NHẤT/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA VIỆC LÀM THÊM THỨ NHẤT/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA VIỆC LÀM THÊM THỨ NHẤT/TUẦN.....	
73. KIỂM TRA CÂU 57: NẾU CÂU 57 = 2 → CÂU 74; KHÁC → CÂU 75					
74. Thực tế trong 7 ngày qua, anh/chị đã dành bao nhiêu giờ để làm tất cả các công việc làm thêm khác (không tính công việc chính và công việc làm thêm thứ nhất)?	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC LÀM THÊM KHÁC/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC LÀM THÊM KHÁC/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC LÀM THÊM KHÁC/TUẦN.....	SỐ GIỜ THỰC TẾ CỦA TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC LÀM THÊM KHÁC/TUẦN.....	
75. TỔNG SỐ GIỜ LÀM VIỆC THỰC TẾ TRONG 7 NGÀY QUA CHO TẤT CẢ CÁC LOẠI CÔNG VIỆC? LƯU Ý: CỘNG CÁC KẾT QUẢ GHI Ở CÂU 53, CÂU 72 VÀ CÂU 74	TỔNG SỐ GIỜ LÀM VIỆC THỰC TẾ/TUẦN.....	TỔNG SỐ GIỜ LÀM VIỆC THỰC TẾ/TUẦN.....	TỔNG SỐ GIỜ LÀM VIỆC THỰC TẾ/TUẦN.....	TỔNG SỐ GIỜ LÀM VIỆC THỰC TẾ/TUẦN.....	
76. KIỂM TRA CÂU 75: NẾU CÂU 75 < 35 GIỜ → CÂU 77; KHÁC → CÂU 80					
77. Với tổng số giờ làm việc thực tế như vậy, anh/chị có muốn làm thêm giờ nữa không?	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	

CÂU HỎI	TÊN VÀ STT				
78. Anh/chị muốn làm thêm giờ, nhưng có sẵn sàng làm thêm giờ ngay không?		CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80	CÓ.....1 ☐ KHÔNG.....2 ☐ → C80
79. Anh/chị muốn làm thêm bao nhiêu giờ trong một tuần?		SỐ GIỜ/TUẦN	SỐ GIỜ/TUẦN	SỐ GIỜ/TUẦN	SỐ GIỜ/TUẦN
80. KIỂM TRA: C37 CÓ THÔNG TIN, XÁC ĐỊNH CÓ VIỆC LÀM KIỂM TRA: C21=1 VÀ C24=1, HOẶC C24=1 VÀ C23=4/5/6/7/8/9, XÁC ĐỊNH THẤT NGHIỆP KIỂM TRA: C78 = 1, XÁC ĐỊNH THIẾU VIỆC LÀM		CÓ KHÔNG CÓ VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐ THẤT NGHIỆP.....1. ☐ ...2 ☐ THIẾU VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐	CÓ KHÔNG CÓ VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐ THẤT NGHIỆP.....1. ☐ ...2 ☐ THIẾU VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐	CÓ KHÔNG CÓ VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐ THẤT NGHIỆP.....1. ☐ ...2 ☐ THIẾU VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐	CÓ KHÔNG CÓ VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐ THẤT NGHIỆP.....1. ☐ ...2 ☐ THIẾU VIỆC LÀM.....1. ☐ ...2 ☐
81. KIỂM TRA CÂU 7: NẾU CÒN ĐỐI TƯỢNG PHÒNG VẤN "PHẦN 2: PHIẾU CÁ NHÂN", HỎI NGƯỜI TIẾP THEO; NẾU KHÔNG, CHUYỂN SANG "PHIẾU ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG TRẺ EM".					